



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 9 năm 2019

**DANH SÁCH CÁC HỌC PHẦN VÀ HÌNH THỨC THI
KẾT THÚC HỌC PHẦN TRONG HỌC KỲ 1/2019 - 2020**

Khoa: KINH TẾ

TT	Tên học phần	Mã học phần	Hình thức thi	Thời gian thi	Sử dụng tài liệu		Loại môn học	GV ra đề	Ký tên
					Được	Không được			
2017 TRUNG CẤP (T4)									
1	Kế toán doanh nghiệp 2 (KTD)	0714001736	Tự luận	90 phút		X	LT	Bùi Ánh Tuyết	
2	Quản trị Tài chính doanh nghiệp (QTD)	0714001724	Tự luận	90 phút	X		LT	Lê Thị Thu Thảo	
2018 TRUNG CẤP (T4)									
1	Hành vi tổ chức (QTD)	0714001720	Tự luận	90 phút		X	LT	Võ Thị Kim Thư	
2	Kinh tế vi mô (TCD; QTD)	0714001721	Trắc nghiệm	60 phút		X	LT	Cao Xuân Giang Trịnh Hoàng Hiệp	
3	Nguyên lý thống kê (KTD)	0714001733	Tự luận	90 phút		X	LT	Lữ Xuân Trang	
4	Tài chính doanh nghiệp (KTD)	0714001732	Tự luận	90 phút	X		LT	Lê Thị Thu Thảo	
5	Tài chính doanh nghiệp 1 (TCD)	0714001898	Tự luận	90 phút	X		Tích hợp	Lê Thị Thu Thảo	
2019 TRUNG CẤP (T4)									
1	Căn bản về Logistics (LGT)	0714001795	Tự luận	90 phút		X	LT	Lữ Xuân Trang	
2	Kinh tế vi mô (KTD)	0714001721	Trắc nghiệm	60 phút		X	LT	Đào Anh Tuấn Cao Xuân Giang	
3	Kỹ năng làm việc với máy móc thiết bị (LGT)	0714002020	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Trịnh Hoàng Hiệp	
4	Marketing căn bản (KTD)	0714002001	Trắc nghiệm	60 phút		X	LT	Nguyễn Mỹ Tiên Trần Thị Ngọc Dung	
5	Nguyên lý kế toán (TCD)	0714002022	Tự luận	90 phút		X	LT	Lê Xuân Thủy	
6	Quản trị học (QTD)	0714002090	Tự luận	90 phút	X		LT	Đào Anh Tuấn	
7	Tài chính – tiền tệ (TCD)	0714002023	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Nguyễn Mỹ Tiên	
8	Tâm lý kinh doanh (QTD)	0714002091	Tự luận	90 phút		X	LT	Nguyễn Mỹ Tiên	
9	Pháp luật thương mại điện tử (TMD)	0714001988	Tự luận	90 phút	X		Tích hợp	Đào Anh Tuấn	
2018 CAO ĐẲNG (C1)									
1	Kế toán doanh nghiệp (QTD)	0211001536	Trắc nghiệm	60 phút		X	Tích hợp	Phạm Quỳnh Như	
2	Kế toán doanh nghiệp 2 (KTD)	0211001595	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Lưu Thị Thủy Phạm Quỳnh Như	
3	Kế toán thuế (KTD)	0211001594	Trắc nghiệm	60 phút		X	LT	Lưu Thị Thủy Nguyễn Kinh	
4	Kế toán thương mại dịch vụ (KTD)	0211001599	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Bùi Ánh Tuyết	
5	Quản trị marketing (QTD)	0211001538	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Lê Xuân Thủy	
6	Quản trị tài nguyên nhân sự (QTD)	0211001539	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Trịnh Hoàng Hiệp	

TT	Tên học phần	Mã học phần	Hình thức thi	Thời gian thi	Sử dụng tài liệu		Loại môn học	GV ra đề	Ký tên
					Được	Không được			
7	Quản trị văn phòng (QTD)	0211001540	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Võ Thị Kim Thư	
8	Thống kê doanh nghiệp (QTD)	0211001537	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Lữ Xuân Trang	
9	Toán kinh tế (KTD)	0211001598	Tự luận	90 phút	X		LT	Lê Thị Thu Thảo	
10	Thanh toán điện tử (TMD)	0211001942	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Lê Xuân Thủy	
11	Khai báo hải quan điện tử (TMD)	0211001946	Trắc nghiệm	60 phút		X	LT	Trần Thị Ngọc Dung	
12	Thư tín thương mại (TMD)	0211001941	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Nguyễn Mỹ Tiên	
2018 LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG (C2)									
1	Toán kinh tế	0204002012	Tự luận	90 phút	X		LT	Lê Thị Thu Thảo	
2	Báo cáo thuế	0204002016	Tự luận	90 phút		X	Tích hợp	Phạm Quỳnh Như	

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Trọng Nghĩa